

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

*Báo cáo tài chính
cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014
đến ngày 30 tháng 06 năm 2014
đã được soát xét*

MỤC LỤC

Trang

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	01 - 02
BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT	03
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC SOÁT XÉT	
<i>Bảng cân đối kế toán</i>	04 - 06
<i>Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh</i>	07
<i>Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu</i>	08
<i>Báo cáo lưu chuyển tiền tệ</i>	09 - 10
<i>Thuyết minh báo cáo tài chính</i>	11 - 24

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo này và các báo cáo tài chính đã soát xét của Công ty cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014.

CÔNG TY

Thành lập: Giấy phép số 44/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 12 năm 2006

Hoạt động chính: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Lưu ký chứng khoán

Trụ sở chính: Số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Tình hình tài chính và kết quả hoạt động trong kỳ của Công ty được trình bày trong các báo cáo tài chính đính kèm.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THỨC KỲ KẾ TOÁN

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán cần phải điều chỉnh hoặc thuyết minh trong các báo cáo tài chính.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong kỳ và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng quản trị

Ông Nguyễn Quốc Hùng	Chủ tịch
Ông Lê Như Hùng	Phó chủ tịch
Ông Lê Văn Cường	Thành viên
Bà Trương Thị Minh Thọ	Thành viên
Ông Lê Đức Thắng	Thành viên

Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Quốc Hùng	Tổng Giám đốc
Ông Lê Văn Cường	Giám đốc khối Tư vấn tài chính doanh nghiệp
Bà Nguyễn Thị Giáng Hương	Giám đốc khối Tài chính Kế toán – Hành chính nhân sự
Bà Trương Thị Minh Thọ	Giám đốc khối Kinh doanh chứng khoán
Ông Võ Thanh Hải	Giám đốc khối Công nghệ thông tin

Ban kiểm soát

Ông Lê Thành Trung	Trưởng ban
Bà Nguyễn Đặng Bảo Linh	Thành viên
Bà Đỗ Bích Ngọc	Thành viên

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

KIỂM TOÁN VIÊN

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội (CPA HANOI) đã thực hiện công tác soát xét các báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014 cho Công ty.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo các báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014 phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày. Trong quá trình lập các báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với hệ thống kế toán đã đăng ký. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi phê duyệt các báo cáo tài chính kèm theo. Các báo cáo này phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty vào ngày 30 tháng 06 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc



Nguyễn Quốc Hùng
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2014



Số: 14-2-0033

BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT

Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha được lập ngày 12 tháng 08 năm 2014 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 06 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo tình hình biến động vốn chủ sở hữu, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014 được trình bày từ trang 04 đến trang 24 kèm theo.

Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét báo cáo tài chính theo Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét và các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam hiện hành khác. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng báo cáo tài chính không chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha tại ngày 30 tháng 06 năm 2014, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình biến động vốn chủ sở hữu và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc đến Thuyết minh số 6 về khoản đầu tư vào chứng khoán chưa niêm yết trị giá 19.755.330.000 đồng vượt quá 20% vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/06/2014 (vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 30/06/2014 là 49.804.404.046 đồng). Công ty có cam kết sẽ giảm tỷ lệ đầu tư về đúng hạn mức theo quy định.

Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán Hà Nội



Tô Quang Tùng – Giám đốc
 Số Giấy CN ĐKHN: 0270-2013-016-1

Hồ Đình Phúc – Kiểm toán viên
 Số Giấy CN ĐKHN: 1268-2013-016-1

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 08 năm 2014

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
tại ngày 30 tháng 06 năm 2014

<i>TÀI SẢN</i>	<i>Mã số</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>30/06/2014</i> <i>VND</i>	<i>01/01/2014</i> <i>VND</i>
A. TÀI SẢN LƯU ĐỘNG	100		53.261.151.350	62.831.582.368
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>110</i>	<i>4</i>	<i>13.232.168.151</i>	<i>19.486.550.086</i>
1. Tiền	111		13.232.168.151	18.486.550.086
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	1.000.000.000
<i>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>120</i>	<i>6</i>	<i>21.726.332.400</i>	<i>26.747.264.200</i>
1. Đầu tư ngắn hạn	121		26.381.702.685	31.797.589.068
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		(4.655.370.285)	(5.050.324.868)
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>130</i>	<i>7</i>	<i>18.052.557.156</i>	<i>16.527.155.030</i>
1. Phải thu khách hàng	131		18.040.753.125	16.511.656.555
2. Trả trước cho người bán	132		30.800.000	30.800.000
3. Các khoản phải thu khác	138		12.504.031	522.782.808
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		(31.500.000)	(538.084.333)
<i>IV. Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>150</i>		<i>250.093.643</i>	<i>70.613.052</i>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	8	223.000.204	34.611.112
2. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	154	9	27.093.439	36.001.940
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		6.916.186.161	7.683.344.967
<i>I. Tài sản cố định</i>	<i>220</i>		<i>988.532.163</i>	<i>1.451.667.753</i>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	850.459.582	1.229.686.656
- Nguyên giá	222		6.433.218.835	6.433.218.835
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(5.582.759.253)	(5.203.532.179)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	138.072.581	221.981.097
- Nguyên giá	228		1.385.162.000	1.385.162.000
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.247.089.419)	(1.163.180.903)
<i>II. Tài sản dài hạn khác</i>	<i>260</i>		<i>5.927.653.998</i>	<i>6.231.677.214</i>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	12	328.693.877	632.730.550
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		4.050.378.341	4.050.378.341
3. Tiền nộp Quỹ hỗ trợ thanh toán	263	13	1.462.239.650	1.462.226.193
4. Tài sản dài hạn khác	268	14	86.342.130	86.342.130
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		60.177.337.511	70.514.927.335

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
tại ngày 30 tháng 06 năm 2014


<i>NGUỒN VỐN</i>	<i>Mã số</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>30/06/2014</i> <i>VND</i>	<i>01/01/2014</i> <i>VND</i>
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		10.372.933.465	22.037.662.887
<i>I. Nợ ngắn hạn</i>	<i>310</i>		<i>10.372.933.465</i>	<i>22.037.662.887</i>
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	15	-	2.229.000.000
2. Phải trả người bán	312		24.000.000	502.740.091
3. Người mua trả tiền trước	313		245.000.000	240.750.000
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	16	26.849.637	4.995.791
5. Chi phí phải trả	316	17	496.718.211	462.538.101
6. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	18	9.555.373.493	18.572.646.780
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		24.992.124	24.992.124
 B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	 400		 49.804.404.046	 48.477.264.448
<i>I. Vốn chủ sở hữu</i>	<i>410</i>		<i>49.804.404.046</i>	<i>48.477.264.448</i>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	19	58.619.400.000	58.619.400.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		1.779.850.000	1.779.850.000
3. Quỹ dự phòng tài chính	418		808.893.187	808.893.187
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420		(11.403.739.141)	(12.730.878.739)
 TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	 440		 60.177.337.511	 70.514.927.335

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

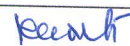
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
tại ngày 30 tháng 06 năm 2014

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Mã số</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>30/06/2014</i> <i>VND</i>	<i>01/01/2014</i> <i>VND</i>
1. Chứng khoán lưu ký	006		355.400.320.000	331.008.800.000
Trong đó:				
1.1. Chứng khoán giao dịch	007		340.302.860.000	309.974.290.000
1.1.1. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	009		340.225.320.000	309.898.840.000
1.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	010		77.540.000	75.450.000
1.2. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch	012		1.704.270.000	2.069.370.000
1.2.1. Chứng khoán tạm ngừng giao dịch của khách hàng trong nước	014		1.704.270.000	2.069.370.000
1.3. Chứng khoán chờ thanh toán	027		13.367.900.000	18.785.700.000
1.3.1. Chứng khoán cầm cố của khách hàng trong nước	029		13.367.900.000	18.785.700.000
1.4. Chứng khoán chờ giao dịch	037		25.290.000	179.440.000
1.4.1. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	039		25.290.000	179.180.000
1.4.2. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng nước ngoài	040		-	260.000
2. Chứng khoán lưu ký công ty đại chúng chưa niêm yết	050		17.527.610.000	14.294.370.000
Trong đó:				
2.1. Chứng khoán giao dịch	051		17.527.610.000	14.244.370.000
2.1.1. Chứng khoán giao dịch của khách hàng trong nước	053		17.526.610.000	14.243.370.000
2.1.2. Chứng khoán giao dịch của khách hàng nước ngoài	054		1.000.000	1.000.000
2.2. Chứng khoán chờ thanh toán	071		-	50.000.000
2.2.1. Chứng khoán chờ giao dịch của khách hàng trong nước	073		-	50.000.000


Vũ Thúy Anh
Kế toán trưởng





Nguyễn Quốc Hùng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

<i>CHỈ TIÊU</i>	<i>Mã số</i>	<i>Thuyết minh</i>	<i>Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 VND</i>	<i>Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013 VND</i>
1. Doanh thu	01		7.005.656.945	4.558.923.095
Trong đó:				
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	01.1		4.527.072.437	2.250.315.000
- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	01.2		156.116.200	6.000
- Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	01.3		-	-
- Doanh thu đại lý phát hành chứng khoán	01.4		-	-
- Doanh thu hoạt động tư vấn	01.5		383.636.363	419.090.909
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	01.6		65.913.549	12.707.287
- Doanh thu hoạt động uỷ thác đầu giá	01.7		-	-
- Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	01.8		-	-
- Doanh thu khác	01.9	20	1.872.918.396	1.876.803.899
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về hoạt động kinh doanh	10		7.005.656.945	4.558.923.095
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11	21	3.146.144.031	3.534.162.206
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		3.859.512.914	1.024.760.889
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	22	2.532.373.316	2.431.207.191
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		1.327.139.598	(1.406.446.302)
8. Thu nhập khác	31		-	-
9. Chi phí khác	32		-	-
10. Lợi nhuận khác	40		-	-
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		1.327.139.598	(1.406.446.302)
12. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	23	-	-
13. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
14. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60		1.327.139.598	(1.406.446.302)
15. Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu	70	24	226	(240)


Vũ Thủy Anh
 Kế toán trưởng

Ngày 12 tháng 08 năm 2014



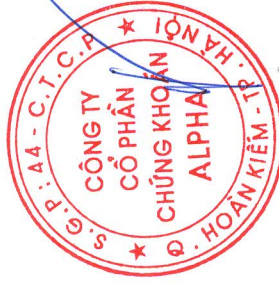

Nguyễn Quốc Hùng
 Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

BÁO CÁO TÌNH HÌNH BIẾN ĐỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

Chỉ tiêu	Số dư đầu kỳ		Số tăng/(giảm)		Số dư cuối kỳ	
	Kỳ trước	Kỳ này	Kỳ trước	Kỳ này	Kỳ trước	Kỳ này
	(01/01/2013)	(01/01/2014)	Tăng	(Giảm)	(30/06/2013)	(30/06/2014)
1 Vốn đầu tư của chủ sở	VND	VND	VND	VND	VND	VND
	58.619.400.000	58.619.400.000	-	-	58.619.400.000	58.619.400.000
2 Thặng dư vốn cổ phần	1.779.850.000	1.779.850.000	-	-	1.779.850.000	1.779.850.000
3 Quỹ Dự phòng tài chính	808.893.187	808.893.187	-	-	808.893.187	808.893.187
4 LN chưa phân phối	(8.987.792.056)	(12.730.878.739)	-	(1.406.446.302)	(10.394.238.358)	(11.403.739.141)
Cộng	52.220.351.131	48.477.264.448	-	(1.406.446.302)	1.327.139.598	49.804.404.046



Chức

Vũ Thúy Anh
Kế toán trưởng

Ngày 12 tháng 08 năm 2014

Quốc Hùng
Quốc Hùng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

(theo phương pháp trực tiếp)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014 VND	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013 VND
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Tiền thu từ hoạt động kinh doanh	01		477.089.800	541.193.000
2. Tiền chi hoạt động kinh doanh	02		(1.543.962.776)	(1.853.467.395)
3. Tiền thu giao dịch chứng khoán khách hàng	06		293.239.131.628	221.753.201.408
4. Tiền chi trả giao dịch chứng khoán khách hàng	07		(283.414.433.634)	(241.115.832.631)
5. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ	10		(1.820.894.773)	(1.155.869.691)
6. Tiền chi trả cho người lao động	11		(2.229.727.442)	(2.386.168.013)
7. Tiền chi trả lãi vay	12		(420.016.667)	(13.820.889)
8. Tiền thu khác	14		33.246.311.501	30.193.704.717
9. Tiền chi khác	15		(44.863.157.157)	(5.218.921.727)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(7.329.659.520)	744.018.779
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(20.000.000)
2. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		4.835.380.000	1.515.000.000
3. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		468.897.585	508.561.042
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		5.304.277.585	2.003.561.042

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tiếp theo)**

(theo phương pháp trực tiếp)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Từ 01/01/2014	Từ 01/01/2013
			đến 30/06/2014	đến 30/06/2013
			VND	VND
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
1. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		31.800.000.000	5.250.000.000
2. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		(36.029.000.000)	(5.250.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(4.229.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50		(6.254.381.935)	2.747.579.821
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	4	19.486.550.086	22.922.305.717
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	4	13.232.168.151	25.669.885.538

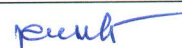


Vũ Thúy Anh
Kế toán trưởng

Ngày 12 tháng 08 năm 2014



Nguyễn Quốc Hùng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

1. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Thành lập

Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha được thành lập và hoạt động tại Việt Nam theo:

- Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0103015116 do Sở Kế hoạch Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 19 tháng 12 năm 2006 và sửa đổi lần 1 vào ngày 22 tháng 12 năm 2006;
- Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 28 tháng 12 năm 2006;
- Quyết định số 64/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 21 tháng 08 năm 2007 về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của Công ty;
- Quyết định số 133/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 18 tháng 06 năm 2008 về việc tăng vốn điều lệ của Công ty;
- Giấy phép số 211/UBCK-GP của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 16 tháng 03 năm 2009 về việc điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh chứng khoán số 44/UBCK-GPHĐKD được rút bớt nghiệp vụ tự doanh chứng khoán.

Trụ sở chính tại số 2, Phạm Ngũ Lão, Phường Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Vốn cổ phần: 58.619.400.000 đồng.

Hoạt động kinh doanh: Môi giới chứng khoán. Tư vấn đầu tư chứng khoán. Lưu ký chứng khoán.

Tổng số nhân viên đến ngày 30 tháng 06 năm 2014 là 32 người, trong đó 15 người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán.

2. CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN VÀ TUYÊN BỐ TUÂN THỦ

Kỳ kế toán

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ 01/01 và kết thúc vào 31/12 hàng năm. Kỳ kế toán này bắt đầu từ 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Công ty thực hiện việc ghi chép sổ sách kế toán và lập báo cáo tài chính bằng đồng Việt Nam (VND).

Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức sổ kế toán nhật ký chung.

Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng Chế độ kế toán theo:

- Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc ban hành Chế độ kế toán doanh nghiệp;
- Thông tư số 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn, kế toán áp dụng đối với công ty chứng khoán;
- Thông tư số 162/2010/TT-BTC ngày 20 tháng 10 năm 2010 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2008.

Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán

Báo cáo tài chính của Công ty được lập và trình bày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Việc lựa chọn số liệu và thông tin trình bày trong Thuyết minh báo cáo tài chính được thực hiện theo nguyên tắc trọng yếu quy định tại Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 21 “Trình bày Báo cáo tài chính”.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành tiền và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền.

Tiền và các khoản tương đương tiền cũng bao gồm các khoản tiền gửi để kinh doanh chứng khoán của nhà đầu tư.

Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác cùng với dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu tại thời điểm kết thúc kỳ kế toán. Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán, mức trích lập dự phòng như sau:

- 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm;
- 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm;
- 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm;
- 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.

Tăng hoặc giảm số dư khoản dự phòng được phản ánh vào chi phí quản lý trong kỳ.

Đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư chứng khoán và các khoản đầu tư khác được ghi nhận theo giá gốc. Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập vào ngày khóa sổ. Giá vốn chứng khoán tự doanh được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền. Khi thanh lý một khoản đầu tư, phần chênh lệch giữa giá thanh lý thuần và giá trị ghi sổ được hạch toán vào kết quả kinh doanh trong kỳ.

Dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá thị trường giảm so với giá trị sổ sách. Giá thị trường làm căn cứ xem xét trích lập dự phòng được xác định như sau:

- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) là giao dịch bình quân tại ngày kết thúc kỳ kế toán;
- Đối với chứng khoán đã niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HSX) là giá đóng cửa tại ngày kết thúc kỳ kế toán;
- Đối với chứng khoán đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty đại chúng chưa niêm yết (UPCom) là giá giao dịch bình quân trên hệ thống tại ngày kết thúc kỳ kế toán;
- Đối với chứng khoán chưa đăng ký giao dịch ở thị trường giao dịch của các công ty đại chúng là giá trung bình trên cơ sở giá giao dịch tối thiểu của ba (03) công ty chứng khoán tại ngày kết thúc kỳ kế toán;
- Đối với những chứng khoán niêm yết bị hủy giao dịch, ngừng giao dịch kể từ ngày giao dịch thứ sáu trở đi là giá trị sổ sách tại ngày lập bảng cân đối kế toán gần nhất.

Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính khác được lập cho từng khoản đầu tư căn cứ vào ước tính khả năng thu hồi của từng khoản đầu tư tài chính so với giá trị ghi sổ của các khoản đầu tư tài chính này.

Tăng hoặc giảm số dư khoản dự phòng được phản ánh vào chi phí tài chính trong kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Tài sản cố định và khấu hao

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá và hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao tài sản cố định được thực hiện theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian ước tính hữu ích của tài sản như sau:

Máy móc thiết bị	3	-	8	năm
Phương tiện vận tải			5	năm
Tài sản cố định khác	3	-	8	năm
Phần mềm máy tính			3	năm

Chi phí chờ phân bổ

Các loại chi phí sau đây được hạch toán vào chi phí trả trước ngắn hạn và dài hạn để phân bổ đều vào kết quả hoạt động kinh doanh theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 36 tháng:

- Chi phí thuê văn phòng;
- Chi phí thuê biển hiệu quảng cáo;
- Công cụ dụng cụ xuất dùng có giá trị lớn;
- Chi phí chờ phân bổ khác.

Chi phí phải trả

Các khoản chi phí thực tế chưa phát sinh nhưng được trích trước vào chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ để đảm bảo khi chi phí phát sinh thực tế không gây đột biến cho chi phí sản xuất kinh doanh trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc phù hợp giữa doanh thu và chi phí. Khi các chi phí đó phát sinh, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

Vốn chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu

Vốn đầu tư của chủ sở hữu được ghi nhận theo vốn thực góp của chủ sở hữu.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch lớn hơn giữa giá thực tế phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành cổ phiếu lần đầu, phát hành bổ sung hoặc tái phát hành cổ phiếu quỹ.

Lợi nhuận chưa phân phối

Lợi nhuận được ghi nhận là số lãi/(lỗ) từ kết quả hoạt động kinh doanh của công ty sau khi trừ chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp của kỳ hiện hành. Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể chia cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng Cổ đông chấp thuận và điều chỉnh hồi tố do những thay đổi về chính sách kế toán hay sai sót của các năm trước và sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật Việt Nam như sau:

Các quỹ	Mức trích lập từ lợi nhuận sau thuế	Mức trích lập tối đa
Quỹ Dự trữ bổ sung vốn điều lệ	5%	10% vốn điều lệ
Quỹ Dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	5%	10% vốn điều lệ

(Thuyết minh báo cáo tài chính là một bộ phận hợp thành và cần được đọc đồng thời với các báo cáo tài chính)

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng trước khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi dịch vụ đã hoàn tất hoặc dựa trên các điều khoản của hợp đồng cung cấp dịch vụ.

Thu nhập từ hoạt động góp vốn đầu tư chứng khoán và lãi tiền gửi

Thu nhập từ hoạt động góp vốn đầu tư chứng khoán và lãi tiền gửi được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích trừ khi khả năng thu hồi thu nhập từ hoạt động góp vốn và tiền lãi không chắc chắn.

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán được xác định dựa trên mức chênh lệch giá bán và giá vốn bình quân của chứng khoán.

Cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Công ty được xác lập.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Thuế hiện hành

Tài sản thuế và thuế phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng giá trị dự kiến phải nộp cho (hoặc được thu hồi từ) cơ quan thuế, sử dụng các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của chúng cho mục đích kế toán.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán hoặc lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU (tiếp theo)

Thuế thu nhập doanh nghiệp (tiếp theo)

Thuế thu nhập hoãn lại

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho giai đoạn tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Doanh nghiệp chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi doanh nghiệp có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả liên quan tới thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế đối với cùng một đơn vị chịu thuế và doanh nghiệp dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Các bên liên quan

Các bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hay nhiều trung gian, có quyền kiểm soát hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm giữ quyền biểu quyết và có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị, những thành viên thân cận trong gia đình của những cá nhân hoặc các bên liên kết hoặc những công ty liên kết với cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan. Trong việc xem xét từng mối quan hệ giữa các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Tiền mặt	65.357.244	189.745.377
Tiền gửi ngân hàng	13.166.810.907	18.296.804.709
<i>Trong đó: Tiền ký quỹ của nhà đầu tư</i>	<i>8.836.626.310</i>	<i>18.041.542.014</i>
Tương đương tiền	-	1.000.000.000
Cộng	13.232.168.151	19.486.550.086

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

5. GIÁ TRỊ KHỐI LƯỢNG GIAO DỊCH THỰC HIỆN TRONG KỲ

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Khối lượng giao dịch thực hiện trong năm</i>	<i>Giá trị khối lượng giao dịch thực hiện trong năm</i>
a) Cửa công ty chứng khoán	72.500	932.000.000
- Cổ phiếu	72.500	932.000.000
b) Cửa nhà đầu tư	170.596.998	1.669.589.292.000
- Cổ phiếu	170.596.998	1.669.589.292.000
Cộng	170.669.498	1.670.521.292.000

6. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

a. Tình hình đầu tư tài chính

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
I. Chứng khoán thương mại	24.026.367.685	24.516.374.068
- Cổ phiếu niêm yết	4.271.037.685	4.761.044.068
- Cổ phiếu chưa niêm yết (*)	19.755.330.000	19.755.330.000
II. Đầu tư ngắn hạn khác (**)	2.355.335.000	7.281.215.000
III. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	(4.655.370.285)	(5.050.324.868)
- Cổ phiếu niêm yết	(3.502.043.485)	(3.741.838.368)
- Cổ phiếu chưa niêm yết	-	-
- Đầu tư ngắn hạn khác	(1.153.326.800)	(1.308.486.500)
Cộng	21.726.332.400	26.747.264.200

(*) Khoản đầu tư chiếm 39,67% vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/06/2014. Công ty đang tìm đối tác nhận chuyển nhượng khoản đầu tư để giảm tỷ lệ đầu tư về đúng hạn mức qui định.

(**) Khoản đầu tư ngắn hạn khác là các khoản đầu tư theo hợp đồng hợp tác kinh doanh chứng khoán. Công ty đang trong quá trình tất toán các khoản đầu tư này.

Trong đó:

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Khoản đầu tư bị giảm giá/ rủi ro	6.128.907.685	6.635.894.068
Khoản đầu tư không bị giảm giá/ rủi ro	20.252.795.000	25.161.695.000
Cộng	26.381.702.685	31.797.589.068

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

6. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH (tiếp theo)

b. Tình hình tăng giảm các khoản đầu tư bị giảm giá/ rủi ro

Chỉ tiêu	Số lượng		Giá trị theo sổ kế toán (VND)		So với giá thị trường (VND)		Tổng giá trị theo giá thị trường (VND)			
	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Đầu kỳ	Cuối kỳ	Đầu kỳ		
									Tăng	Giảm
I. Chứng khoán thương mại	80.088	124.588	4.271.037.685	4.761.044.068	-	-	(3.502.043.485)	(3.741.838.368)	768.994.200	1.019.205.700
1. Cổ phiếu niêm yết										
ANV	80.000	80.000	4.269.382.040	4.269.382.040	-	-	(3.501.382.040)	(3.589.382.040)	768.000.000	680.000.000
NBC	83	11.583	1.313.617	183.320.000	-	-	(450.417)	(68.648.300)	863.200	114.671.700
SHB	-	33.000	-	308.000.000	-	-	-	(83.600.000)	-	224.400.000
VCB	5	5	342.028	342.028	-	-	(211.028)	(208.028)	131.000	134.000
II. Đầu tư ngắn hạn khác										
			1.857.870.000	1.874.850.000	-	-	(1.153.326.800)	(1.308.486.500)	704.543.200	566.363.500
Cộng	80.088	124.588	6.128.907.685	6.635.894.068	-	-	(4.655.370.285)	(5.050.324.868)	1.473.537.400	1.585.569.200

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

7. CÁC KHOẢN PHẢI THU

Chi tiêu	Số đầu kỳ (VND)		Số phát sinh trong kỳ (VND)		Số cuối kỳ (VND)		Số dư phòng đã lập (VND)
	Tổng số	Số quá hạn	Số khó đòi	Tăng	(Giảm)	Tổng số	
- Phải thu của khách hàng	16.511.656.555	31.500.000	31.500.000	687.239.495.099	(685.710.398.529)	18.040.753.125	31.500.000
- Trả trước cho người bán	30.800.000	-	-	-	-	30.800.000	-
+ Ngắn hạn	30.800.000	-	-	-	-	30.800.000	-
+ Dài hạn	-	-	-	-	-	-	-
- Thuế GTGT được khấu trừ	-	-	-	118.695.636	(118.695.636)	-	-
- Phải thu khác	522.782.808	507.784.333	506.584.333	9.917.319	(520.196.096)	12.504.031	-

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

8. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC NGẮN HẠN

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Phí quản lý thành viên	163.000.004	-
Chi phí chờ phân bổ khác	60.000.200	34.611.112
Cộng	223.000.204	34.611.112

9. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU NHÀ NƯỚC

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Thuế TNDN nộp thừa	20.868.435	20.868.435
Thuế TNCN nộp thừa	6.225.004	15.133.505
Cộng	27.093.439	36.001.940

10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Máy móc, thiết bị</i>	<i>Phương tiện vận tải, truyền dẫn</i>	<i>TSCĐ khác</i>	<i>Cộng</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Nguyên giá				
Số dư 01/01/2014	4.080.408.872	820.737.000	1.532.072.963	6.433.218.835
Số dư 30/06/2014	4.080.408.872	820.737.000	1.532.072.963	6.433.218.835
Hao mòn lũy kế				
Số dư 01/01/2014	3.122.471.879	820.737.000	1.260.323.300	5.203.532.179
Khấu hao trong kỳ	272.075.930		107.151.144	379.227.074
Số dư 30/06/2014	3.394.547.809	820.737.000	1.367.474.444	5.582.759.253
Giá trị còn lại				
Số dư 01/01/2014	957.936.993	-	271.749.663	1.229.686.656
Số dư 30/06/2014	685.861.063	-	164.598.519	850.459.582

Trong đó: nguyên giá tài sản cố định đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng là 2.241.601.902 đồng.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Phần mềm máy tính</i>
	<i>VND</i>
Nguyên giá	
Số dư 01/01/2014	1.385.162.000
Số dư 30/06/2014	1.385.162.000
Hao mòn lũy kế	
Số dư 01/01/2014	1.163.180.903
Khấu hao trong năm	83.908.516
Số dư 30/06/2014	1.247.089.419
Giá trị còn lại	
Số dư 01/01/2014	221.981.097
Số dư 30/06/2014	138.072.581

Trong đó: nguyên giá tài sản cố định đã hết khấu hao nhưng vẫn còn sử dụng là 1.167.662.000 đồng.

12. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC DÀI HẠN

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Tiền thuê văn phòng, biển hiệu quảng cáo văn phòng HCM (*)	225.198.984	522.824.784
Chi phí chờ phân bổ khác	103.494.893	109.905.766
Cộng	328.693.877	632.730.550

(*) Khoản tiền thuê văn phòng, biển hiệu quảng cáo của văn phòng đại diện của Công ty tại thành phố Hồ Chí Minh phát sinh trong khoảng thời gian trước khi chi nhánh chính thức đi vào hoạt động.

13. TIỀN NỢP QUỸ HỖ TRỢ THANH TOÁN

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Tiền nộp ban đầu	120.000.000	120.000.000
Tiền nộp bổ sung	895.318.648	895.318.648
Tiền lãi phân bổ trong kỳ	446.921.002	446.907.545
Cộng	1.462.239.650	1.462.226.193

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

14. TÀI SẢN DÀI HẠN KHÁC

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Đặt cọc thuê văn phòng	76.342.130	76.342.130
Ký quỹ mở thẻ taxi	10.000.000	10.000.000
Cộng	86.342.130	86.342.130

15. VAY VÀ NỢ NGẮN HẠN

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Lãi suất</i>	<i>Số dư đầu kỳ</i>	<i>Số vay trong kỳ</i>	<i>Số trả trong kỳ</i>	<i>Số dư cuối kỳ</i>
		<i>VND</i>	<i>VND</i>	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Vay ngân hàng	10% - 14,2%/năm	900.000.000	-	(900.000.000)	-
Vay đối tượng khác	12%/năm	1.329.000.000	33.800.000.000	(35.129.000.000)	-
Cộng		2.229.000.000	33.800.000.000	(36.029.000.000)	-

Các khoản vay được dùng để bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay 3 tháng.

16. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Thuế giá trị gia tăng	26.849.637	4.995.791
Cộng	26.849.637	4.995.791

17. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Chi phí lãi vay	-	279.066.666
Lãi trả nhà đầu tư	19.860.932	27.079.058
Chi phí hoạt động	444.357.279	121.392.377
Chi phí phải trả khác	32.500.000	35.000.000
Cộng	496.718.211	462.538.101

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

18. CÁC KHOẢN PHẢI TRẢ, PHẢI NỢP NGẮN HẠN KHÁC

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Tiền ký quỹ của nhà đầu tư trong nước	8.647.316.520	17.786.669.384
Tiền ký quỹ của nhà đầu tư nước ngoài	189.309.791	152.309.791
Các khoản phải trả, phải nộp khác	718.747.182	633.667.605
Cộng	9.555.373.493	18.572.646.780

19. VỐN CHỦ SỞ HỮU

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Tỷ lệ sở hữu (%)</i>	<i>30/06/2014</i>	<i>01/01/2014</i>
		<i>VND</i>	<i>VND</i>
Công ty TNHH CNTT và TT Tân Thanh Hoa	1,96	1.150.000.000	1.150.000.000
Ông Lê Thành Trung	9,81	5.750.000.000	5.750.000.000
Bà Vũ Thúy Anh	9,26	5.428.000.000	5.428.000.000
Cổ đông khác	78,97	46.291.400.000	46.291.400.000
Cộng	100,00	58.619.400.000	58.619.400.000

20. DOANH THU KHÁC

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014</i>	<i>Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Lãi tiền gửi	104.804.287	224.438.354
Doanh thu hoạt động ký quỹ	362.497.582	563.363.863
Doanh thu khác	1.405.616.527	1.089.001.682
Cộng	1.872.918.396	1.876.803.899

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

21. CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Từ 01/01/2014</i>	<i>Từ 01/01/2013</i>
	<i>đến 30/06/2014</i>	<i>đến 30/06/2013</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Chi phí môi giới kinh doanh	500.691.165	237.030.256
Chi phí hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	20.006.383	1.638.616.992
Chi phí hoạt động tư vấn	31.818.182	-
Chi phí lưu ký chứng khoán	92.634.165	115.683.253
Chi phí dự phòng/ (hoàn nhập dự phòng)	(394.954.583)	(1.511.758.292)
Chi phí khác	2.895.948.719	3.054.589.997
Cộng	3.146.144.031	3.534.162.206

22. CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Từ 01/01/2014</i>	<i>Từ 01/01/2013</i>
	<i>đến 30/06/2014</i>	<i>đến 30/06/2013</i>
	<i>VND</i>	<i>VND</i>
Chi phí nhân viên	1.595.973.194	1.492.851.121
Chi phí vật liệu quản lý	63.698.500	34.486.316
Chi phí công cụ, đồ dùng văn phòng	39.416.461	7.443.977
Chi phí khấu hao TSCĐ	122.062.770	147.878.586
Thuế, phí và lệ phí	3.000.000	3.000.000
Chi phí dự phòng/ (hoàn nhập dự phòng) phải thu khó đòi, phải trả	(279.584.333)	(171.600.000)
Chi phí dịch vụ mua ngoài	498.937.864	656.072.111
Chi phí bằng tiền khác	488.868.860	261.075.080
Cộng	2.532.373.316	2.431.207.191

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ALPHA**THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (tiếp theo)**

cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2014 đến ngày 30 tháng 06 năm 2014

23. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Chỉ tiêu	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán (1)	1.327.139.598	(1.406.446.302)
Các khoản điều chỉnh tăng (2)	-	-
Các khoản điều chỉnh giảm (3)	-	6.000
Thu nhập chịu thuế TNDN (4) = (1) + (2) - (3)	1.327.139.598	(1.406.452.302)
Chuyển lỗ từ năm trước	(1.327.139.598)	-
Thu nhập tính thuế	-	-
Thuế TNDN hiện hành	-	-

24. LÃI/(LỖ) CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

CHỈ TIÊU	Từ 01/01/2014 đến 30/06/2014	Từ 01/01/2013 đến 30/06/2013
	VND	VND
Lợi nhuận kế toán sau thuế (1)	1.327.139.598	(1.406.446.302)
Các khoản điều chỉnh tăng/(giảm) lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông hiện hữu (2)	-	-
Lãi/(lỗ) phân bổ cho cổ phiếu phổ thông (3)=(1)+(2)	1.327.139.598	(1.406.446.302)
Số cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ (4)	5.861.940	5.861.940
Lãi/(lỗ) cơ bản trên cổ phiếu (5)=(3)/(4)	226	(240)

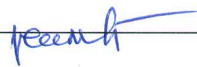
25. SỐ LIỆU SO SÁNH

Số liệu so sánh là số liệu trên các Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01 tháng 01 năm 2013 đến ngày 30 tháng 06 năm 2013 và các Báo cáo tài chính năm 2013 đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN).



Vũ Thúy Anh
Kế toán trưởng




Nguyễn Quốc Hùng
Tổng Giám đốc

Ngày 12 tháng 08 năm 2014